

HIẾN PHÁP VÀ LUẬT TƯ: KINH NGHIỆM TỪ MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU ÂU VÀ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN QUÂN*

Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội
University of Law, Vietnam National University, Ha Noi
Email: nguyen.vnu@gmail.com

ĐỖ GIANG NAM

Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội
University of Law, Vietnam National University, Ha Noi
Email: dogiangnam44@gmail.com

BUI TIẾN ĐẠT

Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội
University of Law, Vietnam National University, Ha Noi
Email: buitiendat2001@yahoo.com

Tóm tắt

Mối quan hệ giữa luật tư và Hiến pháp ngày càng chặt chẽ, thể hiện rõ nét nhất qua xu hướng hiến pháp pháp hóa luật tư. Xu hướng này được hình thành và bén rễ ở châu Âu và dần phổ biến sang các khu vực khác. Bài viết phân tích thực tiễn hiến pháp hóa luật tư tại một số quốc gia châu Âu thông qua giới thiệu một số án lệ điển hình, từ đó đưa ra một số so sánh và gợi mở về mối quan hệ giữa Hiến pháp và luật tư tại Việt Nam.

Từ khóa: quyền hiến định, luật tư, hiệu lực chiều ngang; quyền nhân thân; hợp đồng

Abstract

The constitutionalisation of private law has shown the increasingly closer relationship between private law and the Constitution. This trend was formed and entrenched in Europe and has gradually spread to other regions. This article analyses the practice of the constitutionalisation of private law in several European countries by introducing some typical case laws, then offering comparative perspectives and suggesting implications for the relationship between the Constitution and private law in Vietnam.

Keywords: constitutional rights, private law, horizontal effect, moral rights, contract

Ngày nhận bài: 10/12/2023

Ngày duyệt đăng: 15/01/2024

Luật hiến pháp từ chức năng truyền thống – tổ chức và điều chỉnh Quyền lực nhà nước, có xu hướng can dự vào cả những lĩnh vực vốn thuộc phạm vi điều chỉnh của luật tư¹ như hợp đồng, hôn nhân và gia đình. Xu hướng này thường được gọi là hiến pháp hóa luật tư (*constitutionalisation of private law*) hay còn gọi là hiệu lực chiều ngang của quyền hiến định (*horizontal effect of constitutional rights*). Một số nghiên cứu gần đây ở Việt Nam đã bước đầu bàn đến mối quan hệ giữa Hiến pháp và luật tư thông qua “cầu nối” quyền hiến định.² Hướng nghiên cứu mới này đặt ra nhu cầu tìm hiểu

* Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số: 18/2022/TN.

1 Van Dai Do, “Les droits et libertés fondamentaux de valeur constitutionnelle en matière civile en France et au Vietnam”, in *Droits fondamentaux et Constitutions sous le regard universel des docteurs en droit*, LGDJ, 2022, tr. 168.

2 Bùi Tiến Đạt - Đỗ Giang Nam, “Hiệu lực của quyền hiến định trong lĩnh vực luật tư: Xu thế nghiên cứu trên thế giới và triển vọng ở Việt Nam”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 1/2024.

kinh nghiệm hơn 60 năm của sự hiến pháp hóa luật tư ở châu Âu – nơi khởi nguyên của xu hướng này, qua đó, so sánh, gợi mở cho sự phát triển của Hiến pháp và luật tư ở Việt Nam.

Hiệu lực theo chiều ngang được đánh dấu bởi án lệ *Lüth* do Tòa án hiến pháp Cộng hòa liên bang Đức tuyên ngày 15/01/1958.³ Hiệu lực theo chiều ngang hay còn gọi là hiệu lực tỏa cuốn (*ausstrahlungswirkung*) của tài phán hiến pháp dần ảnh hưởng vượt ra bên ngoài nước Đức, được tiếp nhận tại nhiều quốc gia châu Âu, và được sử dụng bởi các cơ chế tài phán của Liên minh Châu Âu (*European Union, EU*) như Tòa án công lý và Tòa án nhân quyền châu Âu. Dưới góc độ lý luận từ năm 1982, Giáo sư Louis Favoreu đã ghi nhận ảnh hưởng của án lệ hiến pháp đối với tất cả các ngành luật.⁴ dù có thể không rõ nét bằng một số ngành luật công khác. Ngày nay, xu hướng hiến định hóa các ngành luật khác ngày càng phổ biến,⁵ từ hiến pháp hóa luật ngân sách và tài chính công,⁶ luật thuế, luật hành chính, luật bầu cử, cho đến luật hình sự, luật dân sự, tố tụng dân sự, luật lao động, luật kinh tế thậm chí là cả luật về môi trường. Theo đó, hiến định hóa là quá trình chuyển hóa, cấy ghép các giá trị hiến pháp và quy tắc cân bằng quyền của khoa học luật hiến pháp vào điều chỉnh các quan hệ vốn thuộc địa hạt của luật tư truyền thống.⁷

1. Hiến pháp và luật tư: Nhìn từ các mô hình hiệu lực của quyền hiến định trong luật tư

Trong lĩnh vực luật tư, hiệu lực quyền hiến định theo chiều ngang bao trùm mối quan hệ được thiết lập giữa các chủ thể tư được áp dụng phổ biến, không giống như hiệu ứng theo chiều dọc vốn tác động tới mối quan hệ giữa các cá nhân và Nhà nước. Nếu hiệu lực theo chiều dọc giúp bảo vệ không gian pháp lý của cá nhân trước sự can thiệp của cơ quan công quyền, hiệu lực theo chiều ngang có xu hướng bảo vệ các quyền đã được thừa nhận của cá nhân trước sự xâm phạm của cá nhân khác. Đối với các nước châu Âu có hai con đường để tác động: hoặc thông qua cơ chế tài phán của EU hoặc thông qua pháp luật quốc gia. Cơ chế tài phán của EU tạo ra nghĩa vụ đối với quốc gia thành viên và đòi hỏi quốc gia đó thiết lập khuôn khổ pháp lý phù hợp để thực hiện các quyền đã cam kết. Trong khi đó, cơ chế quốc gia buộc thẩm phán khi xét xử phải ghi nhận và sử dụng các quy tắc của luật

3 BVerfGE 7, 198 *Lüth*.

4 Louis Favoreu, “L’influence de la jurisprudence du Conseil constitutionnel sur les diverses branches du droit”, pp. 235-244, in *Itinéraires, Études en l’honneur de Léo Hamon, Economica*, Paris, 1982, tr. 242.

5 Louis Favoreu, “Le droit constitutionnel, droit de la Constitution et constitution du droit”, *RFDC*, 1990, no. 1, tr. 71-89.

6 Loïc Philip, “La constitutionnalisation du droit budgétaire français”, in *Mélanges Gaudemet*, Paris, Economica, 1984, tr. 49 – “La constitutionnalisation des finances publiques”, in *La constitutionnalisation des branches du droit*, M. Vepreaux et B. Mathieu (dir), III^e congrès de l’Association française des constitutionnalistes, tr. 65.

7 Hugh Collins, “The Constitutionalization of European Private Law as a Path to Social Justice?”, in *The Constitutionalization of European Private Law*, ed. Hans-Wolfgang Micklitz, Oxford: OUP, 2014, tr. 26-60..

châu Âu để giải quyết tranh chấp giữa các cá nhân.

Có thể khái quát hóa ba mô hình lý luận về sự tác động của quyền hiến định trong luật tư như sau:

(i) *Mô hình cho phép áp dụng trực tiếp quyền hiến định trong quan hệ giữa các chủ thể luật tư*: Theo mô hình này, một số quyền hiến định sẽ có hiệu lực ràng buộc không những đối với nhà nước mà cả các chủ thể tư. Hay nói cách khác, một cá nhân có thể khởi kiện hành vi của một cá nhân khác xâm phạm các quyền được hiến pháp ghi nhận.⁸

(ii) *Mô hình không cho phép áp dụng quyền hiến định trong quan hệ giữa các chủ thể luật tư*: Ngược lại với mô hình thứ nhất, mô hình này chỉ quan niệm hiệu lực của quyền con người theo nghĩa hẹp là nhằm ràng buộc nhà nước trong các quan hệ giữa nhà nước và cá nhân thuộc đối tượng điều chỉnh của luật công. Vì vậy, việc hiến định hóa quyền con người không có hiệu lực đối với các quan hệ pháp luật giữa các chủ thể tư - vốn do các quy tắc truyền thống của luật tư chi phối.⁹

(iii) *Mô hình cho phép áp dụng gián tiếp quyền hiến định trong quan hệ giữa các chủ thể luật tư*: Đây là mô hình dung hòa cách tiếp cận của hai mô hình trên, theo đó quyền hiến định có hiệu lực theo chiều ngang và mang tính gián tiếp giải thích các quy phạm của luật tư theo tinh thần của hiến pháp.¹⁰

2. Hiến pháp và luật tư: Hiệu lực của quyền hiến định trong luật tư tại một số quốc gia châu Âu

2.1. Vai trò của hiến pháp và các Công ước về quyền con người với tư cách là nguồn pháp luật giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể tư ở châu Âu

Nhiều nghiên cứu cho thấy rằng, trong hai thập kỷ qua, ở một số quốc gia thành viên EU đã diễn ra xu hướng gia tăng ảnh hưởng của các giá trị hiến định và các quyền cơ bản trong lĩnh vực luật tư.¹¹ Đặc biệt, các quyền cơ bản được sử dụng như một công cụ để bảo vệ các bên yếu thế và để giám

8 Mô hình hiệu lực trực tiếp này được cho là xuất phát từ những đề xuất của Thẩm phán Hans Nipperdey trong những năm 1960 ở Đức khi trong một số bản án ông nhấn mạnh rằng cần phải bác bỏ cách quan niệm truyền thống rằng các chủ thể như cá nhân, pháp nhân không bị ràng buộc vào việc bảo đảm thi hành các quyền cơ bản của người khác. Mak Chantal, *Fundamental rights in European contract law: a comparison of the impact of fundamental rights on contractual relationships in Germany, the Netherlands, Italy and England*, Alphen an den Rijn: Kluwer Law International, 2008, tr. 47.

9 Trong xu thế phát triển của học thuyết Hiến pháp hiện đại hiện nay, mô hình này rất khó có chỗ đứng bởi nó dựa trên ý niệm có điển tách bạch tuyệt đối luật công và luật tư và do đó hoàn toàn phủ nhận giá trị của Hiến pháp trong giải quyết các tranh chấp tư.

10 Trên thực tế, mô hình này đã được áp dụng tương đối phổ biến ở các quốc gia châu Âu như Đức, Hà Lan, Italia... và được cho là có ưu thế hơn so với mô hình hiệu lực trực tiếp. Một mặt nó vẫn cho nó dựa trên ý niệm có một “không gian tự do” vận dụng tinh thần của giá trị hiến pháp nhằm giải thích quy phạm, mặt khác thẩm phán vẫn có thể “cân bằng” những xung đột lợi ích giữa các bên. Mak Chantal, *ibid*, tr. 52.

11 Olha O. Cherednychenko, *Fundamental Rights, Contract Law and the Protection of the Weaker Party, A Comparative Analysis of the Constitutionalisation of Contract Law, with Emphasis on Risky Financial Transactions*, Munich 2007; Hugh Collins, “Utility and Rights in Common Law Reasoning: Re-balancing Private Law Through Constitutionalization”, *Dalhousie L.J.*, Vol. 30, 2007, tr. 1-26.

thiếu sự mất cân bằng quyền giữa các bên. Ở một số quốc gia, quá trình hiến pháp hóa này song hành với việc tham gia Công ước châu Âu về quyền con người (*European Convention on Human Rights*, ECHR). Văn kiện này được xem là nguồn pháp luật chung của châu Âu về các quyền và tự do cơ bản.¹² Nói cách khác, lĩnh vực luật tư của các quốc gia này chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi pháp luật liên minh châu Âu.¹³

Vì vậy, để đánh giá tác động của các quyền cơ bản đối với hệ thống luật tư của các quốc gia, trước tiên cần cung cấp một cái nhìn tổng quan về các loại nguồn pháp luật được Tòa án sử dụng trong vụ việc dân sự. Ở đây, nguồn pháp luật được hiểu là “nơi tìm thấy giải pháp cho một vấn đề pháp lý”.¹⁴

Đối với các quốc gia thuộc EU, trong các vụ việc dân sự, Tòa án sử dụng các nguồn pháp luật rất đa dạng. Có thể kể ra các loại nguồn sau đây:

- Nguồn Hiến pháp: ở một số quốc gia thành viên, hiến pháp quy định chi tiết về các quyền cơ bản (ví dụ như tại Bulgaria, Đan Mạch, Đức, Hy Lạp, Hà Lan, Ba Lan, Bồ Đào Nha). Tuy nhiên, hiến pháp của những quốc gia khác không liệt kê chi tiết các quyền cơ bản, nên án lệ đóng một vai trò quan trọng trong hiến định hóa các quyền này. Ví dụ, ở Pháp, các phán quyết của Hội đồng Hiến pháp (*Conseil Constitutionnel*) và Tham chính viện (*Conseil d'État*) có giá trị hiến định. Ngoài ra, nước này còn có nhóm các quyền hiến định (*Bloc de constitutionnalité*) gồm Tuyên ngôn Nhân quyền và dân quyền năm 1789, Lời nói đầu của Hiến pháp năm 1946 và Hiến chương về môi trường. Hiến pháp Italia có điều khoản cuối phân biệt giữa “các quyền cơ bản” (*diritti fondamentali*) và “các quyền bất khả xâm phạm” (*diritti inviolabili*). Chỉ có quyền về sức khỏe được định nghĩa rõ ràng là quyền cơ bản (Điều 32 của Hiến pháp Italia). Tuy nhiên, người ta thường hiểu rằng Điều 2 của Hiến pháp quy định “các quyền bất khả xâm phạm của con người” được Nhà nước công nhận và bảo đảm như một loại “điều khoản chung”. Vì vậy, trong thực tiễn danh mục các quyền cơ bản có thể được mở rộng thông qua giải thích của Tòa án.

- Nguồn ngoài Hiến pháp:

Các quyền cơ bản được phát triển thông qua án lệ của Tòa án Công lý châu Âu (*European Court of Justice*, ECJ). Trước khi Hiệp ước Lisbon và Hiến chương của EU về các quyền cơ bản có hiệu lực, các hiệp ước của EU chỉ liệt kê một số lượng khá hạn chế các quyền ngoài các quyền tự do cơ bản, chủ yếu liên quan đến việc cấm phân biệt đối xử và một số quyền dân sự và

12 Helen Keller and Alec Stone Sweet, *A Europe of Rights. The Impact of the ECHR on National Legal Systems*, Oxford, 2008.

13 H. Schulte-Nölke/C. Twigg-Flesner/C. Ebers (eds.), *EC Consumer Law Compendium, The Consumer Acquis and its trans- position in the Member States*, Munich, 2007, http://ec.europa.eu/consumers/rights/cons_ac-quis_en.htm#comp.

14 Jacques Ghestin, Gilles Goubeaux avec le concours de Muriel Fabre-Magnan, *Traité de Droit civil: Introduction générale*, Nxb. LGDJ, 4ème édition, 1994, No. 236, tr. 192.

tổ tụng. Do đó, việc công nhận các quyền cơ bản như một phần của luật EU chủ yếu được trao cho ECJ.¹⁵ Từ đầu những năm 1970, ECJ đã phát triển các án lệ liên quan đến các quyền cơ bản xuất phát từ truyền thống hiến pháp của các nước thành viên,¹⁶ cũng như quy định của các công ước về quyền con người,¹⁷ đặc biệt là Công ước châu Âu về Quyền con người.¹⁸ Cách tiếp cận này được quy định trong Điều 5(2) của Hiệp ước Maastricht và được kế tục và phát triển trong Điều 6(2) của Hiệp ước Amsterdam.

- Hiến chương EU về các Quyền cơ bản: Việc ký kết Hiến chương về các quyền cơ bản của EU tại Nice năm 2000 được coi là sự khởi đầu của một giai đoạn mới về bảo vệ các quyền cơ bản ở cấp độ EU. Tuy nhiên, trong gần một thập kỷ, Hiến chương chỉ được coi là “luật mềm” và có một số lượng rất nhỏ các phán quyết của các tòa án quốc gia dẫn chiếu tới các quy định của Hiến chương này.¹⁹ Tình hình có thể sẽ thay đổi trong tương lai vì Hiệp ước Lisbon, có hiệu lực vào tháng 12/2009, đã củng cố vai trò của các quyền cơ bản như là nền tảng của luật pháp EU.²⁰ Đặc biệt, Hiệp ước Lisbon đã ban hành Hiến chương EU với vị thế là luật cơ bản của EU.

- ECHR: Đây là nguồn được trích dẫn bởi các Tòa án quốc gia trong các vụ việc dân sự. Tuy nhiên, vai trò của ECHR khác nhau ở mỗi nước. Ở một số quốc gia thành viên (ví dụ Bỉ, Pháp, Hà Lan, vương quốc Anh), ECHR đã trở thành một loại “hiến pháp ngầm định”,²¹ còn ở các quốc gia thành viên khác (ví dụ như Đức, Italia và Ireland), ECHR chỉ đóng một vai trò phụ trợ so với hiến pháp của quốc gia.

2.2. Hiệu lực của quyền hiến định trong quan hệ nhân thân

Đối với các quan hệ nhân thân, gần đây đã có những phán quyết của Tòa án Nhân quyền châu Âu cũng như của Tòa án hiến pháp quốc gia trong lĩnh vực này. Các phán quyết đã trở thành nguồn mới cho sự phát triển của luật gia đình ở một số quốc gia.²² Trong đó, nguyên tắc không phân biệt đối xử thường xuyên được viện dẫn khi giải quyết tranh chấp. Các án lệ chủ yếu liên quan đến sự phân biệt đối xử giữa vợ và chồng khi ly hôn. Ngoài ra, các

15 Phán quyết đầu tiên của Tòa án Công lý châu Âu ngày 12/11/1969, [1969] ECR 419, 424 (Stauder).

16 ECJ, 17 December 1970, [1970] ECR 1125 (*Internationale Handelsgesellschaft*), tr. 4.

17 ECJ, 14 May 1974, [1974] ECR 491 (*Nold*), tr. 13

18 P. Craig/G. de Búrca, *EU law*, 4th ed., Oxford 2007, tr. 379-380; D. Ehlers (ed.), *European Fundamental Rights and Freedoms*, Berlin 2007, § 14 I 3, tr. 373-374.

19 Christoph Busch, Hans Schulte-Nölke (eds.), *EU Compendium - Fundamental Rights and Private Law: A Practical Tool for Judges*, Otto Schmidt/De Gruyter european law pub., 2010, tr. 4.

20 Điều 2 Hiệp ước liên minh châu Âu: “Liên minh được thành lập dựa trên các giá trị tôn trọng phẩm giá con người, tự do, dân chủ, bình đẳng, pháp quyền và tôn trọng nhân quyền, bao gồm cả quyền của những người thuộc nhóm thiểu số”.

21 H. Keller/A. Stone Sweet, *A Europe of Rights: The Impact of the ECHR on National Legal Systems*, Oxford 2008, tr. 686.

22 K. Boele-Woelki/T. Sverdrup (eds.), *European Challenges for Contemporary Family Law*, Mortsel, 2008.

quyền cơ bản cũng được giải thích và áp dụng khi tòa án giải quyết các vụ án về quan hệ cha con và quyền của trẻ em được biết danh tính của cha mẹ.

- Bảo vệ và không phân biệt đối xử với vợ, chồng: Theo Luật gia đình tại Estonia, tài sản có được trong thời kỳ hôn nhân thuộc sở hữu chung của vợ chồng. Nếu hôn nhân chấm dứt do ly hôn thì tài sản chung vợ chồng được chia đôi. Các Tòa án thường đề cập đến quyền sở hữu như là một cơ sở cho quyền của vợ hoặc chồng được nhận khoản bồi thường hợp lý do bị mất quyền sở hữu tài sản khi phân chia tài sản hôn nhân. Trong một quyết định gần đây, Tòa án Tối cao Estonia khi xác định giá trị quyền sở hữu đối với tài sản bị mất của vợ hoặc chồng nhấn mạnh nguyên tắc người vợ hoặc chồng mất quyền sở hữu sẽ được bồi thường thỏa đáng cho tổn thất,²³ bắt nguồn từ nguyên tắc hiến định về bảo vệ quyền đối với tài sản. Tòa án Hiến pháp Bồ Đào Nha cho rằng nguyên tắc bình đẳng là cơ sở yêu cầu bồi thường thiệt hại cho cái chết của vợ hoặc chồng (theo Điều 496(2) Bộ luật Dân sự Bồ Đào Nha), và quy định về bồi thường này cũng có thể được áp dụng giữa các đối tác chưa kết hôn.²⁴ Ở Pháp, sau phán quyết của Tòa án Nhân quyền châu Âu trong vụ *Mazurek v France*,²⁵ tất cả các điều khoản trong Bộ luật Dân sự liên quan đến việc phân biệt đối xử trẻ em sinh ra ngoài giá thú đã bị Quốc hội Pháp bãi bỏ.

- Quan hệ cha con: Tòa án Hiến pháp Đức đã công nhận quyền của trẻ em được biết nguồn gốc của mình bằng cách suy ra từ quy định của hiến pháp, cụ thể là từ các điều khoản về quyền được tự do phát triển nhân cách kết hợp với phẩm giá con người (Điều 2(1) và Điều 1(1) của Hiến pháp Đức).²⁶ Tòa án Tối cao Hà Lan cũng có cách tiếp cận tương tự.²⁷ Tòa án Hiến pháp Ba Lan cũng công nhận bố đẻ của trẻ vị thành niên thông qua thủ tục không cần sự đồng thuận của người mẹ và sự hiện diện của người bố tại tòa dựa trên các nguyên tắc của Hiến pháp.²⁸ Một số án lệ điển hình cho hướng tiếp cận này được phân tích như sau:

(i) *Bảo vệ quyền cư trú của trẻ em*²⁹

Trong vụ án này, một người mẹ và cô con gái sinh năm 1986, rời Kuwait năm 1989 và chuyển đến Đan Mạch sinh sống. Năm 1990, người mẹ được trao quyền nuôi con gái. Kể từ đó, cô con gái không còn liên lạc với cha mình hoặc những người xung quanh trước đây ở Kuwait mặc dù

23 Xem Điều 32 của Hiến pháp Estonia.

24 Ac. TC, 53. vol., 491; DR, II série, 24 July 2002.

25 ECtHR, 1 February 2000, Dalloz 2000, 332.

26 GERMAN Constitutional Court, Neue Juristische Wochenschrift (NJW) 1989, 891; NJW 1997, 1769; ECtHR, 13 February 2003, Case no. 42326/98 (*Odièvre/France*).

27 Supreme Court of the NETHERLANDS, 15 April 1994, Nederlandse Jurisprudentie (NJ) 1994, 608 (*V alkenhorst*).

28 POLISH Constitutional Tribunal, 28 April 2003, K 18/02 (2003) 4A OTK ZU [32].

29 Denmark, Hight Court of Eastern Denmark, 19 Novembre 1998, Case No B-1879-98, Danish Weekly Law Report 1999, tr. 321-322.

người cha đã nhiều lần yêu cầu quyền được thăm viếng. Sau khi người mẹ qua đời vào năm 1997, chị gái của mẹ và chồng bà được trao quyền nuôi con gái.

Tòa án cấp cao Đông Đan Mạch nhận thấy rằng, mong muốn của người con gái được sống trong môi trường hiện tại là ở Đan Mạch có cơ sở. Từ đó, Tòa án đã kết luận rằng mọi quyết định cần phải cân nhắc điều gì là tốt nhất cho con trẻ (theo yêu cầu của luật hiện hành của Đan Mạch cũng như theo Điều 8(2) của ECHR), nên đã ra phán quyết không trao quyền nuôi con cho người cha.

(ii) Bảo vệ lợi ích của trẻ em khi bố mẹ ly hôn³⁰

Vụ án này liên quan đến việc một người đàn ông và một người phụ nữ sống cùng nhau và có quyền nuôi con đối với đứa con 2 tuổi của họ ở Na Uy. Năm 2005, người phụ nữ và con đến thăm Estonia và không quay trở lại. Người đàn ông đã nộp đơn lên Tòa án yêu cầu người mẹ trao trả đứa trẻ ngay lập tức, căn cứ theo Công ước La Haye năm 1980 về Các khía cạnh dân sự của việc bắt cóc trẻ em quốc tế. Tòa sơ thẩm cho rằng không thể yêu cầu người mẹ trao lại đứa trẻ do trẻ mới biết đi cần phải giao tiếp thường xuyên với mẹ. Tòa phúc thẩm đồng ý với quyết định của Tòa án cấp dưới và người cha đã kháng cáo lên Tòa án Tối cao.

Tòa án tối cao nhấn mạnh rằng khi áp dụng Công ước, quyền lợi của trẻ em phải được ưu tiên như được đề cập trong phần mở đầu của Công ước, và mục đích của Công ước là bảo vệ trẻ em trước những hậu quả của việc giữ trẻ em trái pháp luật. Tòa án cho rằng không thể buộc trả lại đứa trẻ nếu việc này gây ra hoặc đe dọa gây ra nguy hiểm nghiêm trọng cho sức khỏe của đứa trẻ một cách rõ ràng nhưng việc hai tòa cấp dưới từ chối trả lại đứa trẻ chỉ dựa trên lý luận rằng đứa trẻ mới biết đi cần được mẹ chăm sóc là chưa thuyết phục. Do đó, Tòa đã chuyển vụ việc trở lại Tòa cấp dưới. Sau đó, vì đã có thỏa thuận giữa cha mẹ cho đứa trẻ ở lại Estonia, Tòa sơ thẩm quyết định không buộc người mẹ trả lại đứa trẻ cho người cha.

(iii) Quyền được biết về cha mẹ đẻ³¹

Một phụ nữ được sinh ra trong ký túc xá dành cho các bà mẹ đơn thân vào năm 1935 đã yêu cầu một viện tiết lộ danh tính của cha cô dựa trên các thông tin mà mẹ cô đã cung cấp cho viện. Viện này từ chối yêu cầu vì cho rằng họ cần tôn trọng nghĩa vụ bảo mật đối với người mẹ lúc bấy giờ vẫn còn sống. Tuy nhiên, Tòa án Tối cao Hà Lan đã công nhận “quyền được biết về cha mẹ của một người” là một phần của quyền nhân thân.³²

30 Estonia, Supreme Court, 6 December 2006, Case No. 3-2-1-123-06 (RT III 2006, 46, 390).

31 The Netherland, Hoge Raad, 15 April 1994, NJ 1994, 608.

32 Để có thêm góc nhìn so sánh về quyền biết về người cha trong hoàn cảnh đặc thù, xem Van Ngo Thi Anh, “Offsprings conceived via assisted reproductive technology by a single woman: A matter of father identification”, *Vietnamese Journal of Legal Sciences*, Vol. 03, No. 02, 2020, tr. 01-19.

2.3. Hiệu lực của quyền hiến định trong quan hệ hợp đồng

Từ góc độ thực tiễn, những tác động của quyền hiến định đối với các mối quan hệ hợp đồng giữa các chủ thể tư là tương đối phổ biến trong nhiều nền tài phán ở châu Âu.³³ Trong nhiều vụ việc, các Tòa án đã giải thích một số quyền hiến định rằng chúng không chỉ có hiệu lực theo chiều dọc (*vertical effect*) trong mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân mà ở một mức độ nhất định còn có hiệu lực theo chiều ngang (*horizontal effect*) tác động tới mối quan hệ hợp đồng giữa các chủ thể tư.

2.3.1. Án lệ về hợp đồng bảo lãnh

Một trong những án lệ nổi tiếng nhất liên quan đến hiệu lực của quyền hiến định trong lĩnh vực hợp đồng là án lệ *Bürgschaft* năm 1993 của Tòa án Hiến pháp Đức về hiệu lực của hợp đồng bảo lãnh.³⁴ Án lệ này liên quan đến hợp đồng bảo lãnh giữa ngân hàng và một người phụ nữ trẻ - trong đó người phụ nữ đã bảo lãnh cho khoản vay của cha cô tại ngân hàng. Tại thời điểm xác lập hợp đồng bảo lãnh, người này 21 tuổi, không có trình độ giáo dục tốt và chưa có công ăn việc làm. Khi cha cô rơi vào tình trạng mất khả năng thanh toán, ngân hàng yêu cầu người bảo lãnh phải chịu trách nhiệm. Tuy nhiên với tình trạng tài chính của mình, người phụ nữ không thể đáp ứng yêu cầu của ngân hàng. Tòa án Dân sự Tối cao của Đức (*Bundesgerichtshof*) đã đưa ra phán quyết rằng bên bảo lãnh đã đến tuổi thành niên khi giao kết hợp đồng bảo lãnh nên phải tự nhận thức được những rủi ro gắn liền với hợp đồng và không có quy định nào trong lĩnh vực luật tư cho phép tuyên hợp đồng vô hiệu trong trường hợp này.³⁵ Vì vậy, nguyên đơn đệ đơn lên Tòa án Hiến pháp Đức (*Bundesverfassungsgericht*) khiếu kiện rằng các phán quyết của Tòa án dân sự đã vi phạm những quyền hiến định của mình.

Tòa án Hiến pháp Đức đã tuyên rằng phán quyết của Tòa án Dân sự tối cao là vi hiến, cụ thể là vi phạm quyền tự quyết cá nhân của nguyên đơn được bảo vệ theo Điều 2(1) của Hiến pháp Đức, đặc biệt xét đến sự bất cân xứng về năng lực đàm phán hợp đồng giữa một cá nhân và ngân hàng. Theo Tòa án Hiến pháp Đức, đáng lẽ Tòa án dân sự cần phải giải thích trường hợp này theo Điều 138 Bộ luật Dân sự Đức, vốn quy định một hành vi pháp lý sẽ vô hiệu nếu trái đạo đức xã hội hoặc chính sách công ("*good morals and public policy*"), làm cơ sở cho việc tuyên hợp đồng vô hiệu nhằm bảo vệ quyền hiến định của người phụ nữ.³⁶ Phán quyết này đã tạo ra một cuộc cách mạng pháp lý có ý nghĩa to lớn trong việc giải thích quy định mở (*open norm*) theo tinh thần của quyền hiến định để bảo vệ bên yếu thế trong quan hệ hợp đồng.³⁷

33 Mak Chantal, *tldd*, tr. xx- xxiii.

34 BVerfG 19 October 1993, BVerfGE 89, 214 (*Bürgschaft*).

35 BVerfGE 89, 214, 219.

36 BVerfGE 89, 214, 235.

37 Mak Chantal, *tldd*, tr. 294-295.

Cũng chính vì tính đột phá của nó, phán quyết này cũng tạo ra rất nhiều tranh luận học thuật tại Đức và trên thế giới. Nhiều học giả cho rằng, phán quyết chưa vạch ra những ranh giới rõ ràng, để tuyên vô hiệu hợp đồng bảo lãnh.³⁸ Mặc dù vậy, không thể phủ nhận được rằng, xét dưới góc độ lý luận về hiệu lực của quyền hiến định, phán quyết này đóng vai trò quan trọng trong việc khẳng định nhu cầu và tiềm năng của việc viện dẫn quyền hiến định trong hiến pháp để giải quyết các tranh chấp dân sự giữa các chủ thể tư.³⁹

2.3.2. Án lệ về điều khoản không công bằng trong hợp đồng thế chấp

Trong thực tiễn pháp luật hợp đồng ở châu Âu, việc viện dẫn quyền hiến định nhằm hướng tới bảo vệ bên yếu thế trong quan hệ hợp đồng diễn ra ngày càng phổ biến với vai trò tích cực của Tòa án Công lý châu Âu (*Court of Justice of the European Union*, CJEU).⁴⁰ Trong những án lệ nổi bật nhất liên quan đến điều khoản không công bằng (*unfair term*) trong hợp đồng thế chấp, CJEU đã phán quyết rằng khi thực thi Chỉ thị 1993/EC về điều khoản không công bằng trong hợp đồng tiêu dùng (*Directive 1993/EU on Unfair Terms in Consumer Contracts*), các Tòa án quốc gia thành viên phải xem xét và đánh giá thích đáng quyền đối với nhà ở (*the right to housing*) với tư cách quyền con người cơ bản được ghi nhận và bảo đảm tại Điều 7 của Hiến chương về các Quyền cơ bản của Liên minh châu Âu (*Charter of Fundamental Rights of the European Union*).⁴¹

Một trong những phán quyết quan trọng nhất của CJEU về viện dẫn Hiến chương về các Quyền cơ bản của Liên minh châu Âu nhằm giải quyết tranh chấp hợp đồng liên quan quyền đối với nhà ở là án lệ *Kušionová*.⁴² Trong vụ việc này, một người phụ nữ tên Kušionová đã bị đe dọa trục xuất khỏi nhà vì cô ấy đã không thanh toán khoản nợ tiêu dùng trị giá 10.000 Euro được đảm bảo bằng việc thế chấp căn nhà của gia đình cô đang sinh sống. Hợp đồng thế chấp là hợp đồng theo mẫu do bên cho vay soạn sẵn, trong đó có một điều khoản về xử lý tài sản bảo đảm cho phép bên cho vay (*Smart Capital*) có thể tự mình thu giữ và xử lý tài sản bảo đảm mà không cần có phán quyết của Tòa án khi bên vay là Kušionová không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán khoản nợ. Kušionová đã yêu cầu tòa án Slovakia tuyên

38 O. O. Cherednychenko, "Subordinating Contract Law to Fundamental Rights: Towards a Major Breakthrough or towards Walking in Circles?", in S. Grundmann (ed.), *Constitutional Values and European Contract Law*, Deventer: Kluwer Law International, 2008, tr. 35-60.

39 L. Kähler, "Case 12: Immoral Suretyships - Germany", in Colombi Ciacchi, A., C. Mak, and Z. Mansoor. "Immoral Contracts in Europe", *The Common Core of European Private Law*, no. 2, 2020, tr. 677.

40 H. Collins (ed.), *European Contract Law and the Charter of Fundamental Rights*, Cambridge/Antwerp: Intersentia, 2017; H.-W. Micklitz (ed.), *Constitutionalization of European Private Law*, Oxford University Press 2014.

41 Nguyên văn Điều 7 của Hiến chương về các Quyền cơ bản của Liên minh châu Âu: "Everyone has the right to respect for his or her private and family life, home and communications".

42 C-34/13, M. Kušionová v Smart Capital, A.S., CJEU 10 September 2014, ECLI:EU:C:2014:2189.

bố điều khoản về xử lý tài sản bảo đảm trong hợp đồng thế chấp là không công bằng, dựa trên Chỉ thị 1993/EC. Tòa án Slovakia sau đó đưa vụ án lên CJEU để xem xét tính phù hợp của quy định này với Chỉ thị về điều khoản không công bằng trong hợp đồng tiêu dùng.

CJEU đã tuyên bố rằng khi giải thích Chỉ thị 1993/EC, cần xem xét quyền có nhà ở như là một quyền cơ bản được bảo vệ theo Điều 7 của Hiến chương về quyền cơ bản của EU. Tòa án quốc gia cần đánh giá điều khoản mẫu có đáp ứng yêu cầu tính minh bạch và tính công bằng hay không. Đối với yêu cầu về tính minh bạch, CJEU nhấn mạnh rằng điều khoản mẫu phải sử dụng ngôn ngữ đơn giản và dễ hiểu (plain and intelligent language) để người tiêu dùng hiểu rõ hệ quả của việc áp dụng điều khoản.⁴³ CJEU đã giải thích Điều 5 của Chỉ thị 1993/EC theo tinh thần của Điều 7 của Hiến chương về quyền cơ bản nhằm đánh giá khả năng đáp ứng tính minh bạch của điều khoản mẫu trong hợp đồng giữa hai bên. Để đánh giá tính công bằng được thể hiện qua nội dung hợp đồng, dù không trực tiếp viện dẫn Điều 3(1) của Chỉ thị 1993/EC,⁴⁴ CJEU đã xem xét quyền đối với nhà ở để kết luận điều khoản mẫu tạo ra sự bất cân xứng, tác động tiêu cực đến quyền đối với nhà ở của người tiêu dùng là điều khoản không công bằng và không có hiệu lực ràng buộc. Việc giải thích Chỉ thị 1993/EC theo tinh thần của Điều 7 Hiến chương về quyền cơ bản sẽ dẫn đến hệ quả chính trị-pháp lý là giới hạn quyền tự do hợp đồng của ngân hàng nhằm bảo vệ hiệu quả quyền đối với nhà ở của người tiêu dùng với tư cách là bên yếu thế trong quan hệ hợp đồng.⁴⁵

3. Một số so sánh và gợi mở về mối quan hệ giữa Hiến pháp và luật tư ở Việt Nam từ kinh nghiệm châu Âu

3.1. Kinh nghiệm về hiến pháp hóa luật tư ở châu Âu

Ảnh hưởng của quyền con người được hiến định trong các án lệ ở châu Âu nói trên là những trường hợp điển hình về hiệu lực theo chiều ngang của quyền hiến định (*horizontal effect*).⁴⁶ Trong quá trình áp dụng pháp luật và giải thích các điều khoản chung (*open norms, general clauses*), các Tòa án ở châu Âu đã lồng ghép tinh thần của các quyền cơ bản, các giá trị hiến pháp để kiểm tra, đánh giá hiệu lực của các điều khoản hợp đồng cũng như các quan hệ nhân

43 Joasia Luzak and Mía Junuzović, “Blurred Lines: Between Formal and Substantive Transparency in Consumer Credit Contracts”, *J. Eur. Consumer & Mkt. L.* 8, 2019, tr. 97.

44 Perriello Luca Ettore, “Right to Housing and Unfair Contract Terms”, *J. Eur. Consumer & Mkt. L.* 7, 2018, p. 96; F. Della Negra, “The Uncertain development of the case law on consumer protection in mortgage enforcement proceedings: Sánchez Morcillo and Kušionová”, *52 CMLRev.*, 2015, tr. 1009.

45 J. W. Rutgers, “The right to housing (Article 7 of the Charter) and unfair terms in general conditions” in H. Collins (ed), *European Contract Law and the Charter of Fundamental Rights*, Antwerp: Intersentia 2017, tr. 137.

46 H. Collins, “Cosmopolitanism and Transnational Private Law”, *European Review of Contract Law*, 2012, tr. 318.

thân. Qua đó, có thể nhấn mạnh hai hàm ý sau. *Thứ nhất*, trong xu thế phát triển hiện nay, ranh giới luật công - luật tư chỉ mang ý nghĩa tương đối, Hiến pháp ngày càng trở thành nguồn pháp luật không thể thiếu khi giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể tư. *Thứ hai*, cần lưu ý Tòa án châu Âu có quan niệm rằng các quyền cơ bản là một trong những yếu tố quan trọng để cân bằng lợi ích của các bên trong hợp đồng, theo đó, về nguyên tắc, quyền cơ bản không được áp dụng trực tiếp trong các tranh chấp giữa các chủ thể tư.⁴⁷

Việc viện dẫn, xem xét và áp dụng tinh thần của quyền hiến định để giải quyết các tranh chấp dân sự về nguyên tắc có thể đem lại hai ý nghĩa cơ bản. *Một là*, cách tiếp cận về quyền con người hiện đại luôn nhấn mạnh quyền con người không phải do Nhà nước ban phát qua Hiến pháp, mà nó đã là những giá trị hằng cửu liên quan đến tự do và nhân phẩm của con người mà Hiến pháp phải tôn trọng và bảo đảm. Điều này tạo thành nền tảng “đạo đức nội tại” của cả hệ thống pháp luật bất kể đó là luật công hay luật tư.⁴⁸ *Hai là*, việc áp dụng hiệu lực gián tiếp của quyền con người có thể mang lại kỹ thuật giải thích, lập luận cân bằng quyền mới mẻ hơn so với tư duy quy chiếu cổ điển của luật tư, đặc biệt là tại các nước theo truyền thống dân luật.⁴⁹

3.2. Mối quan hệ giữa Hiến pháp và luật tư ở Việt Nam: nhìn từ góc độ hiệu lực chiều ngang của quyền hiến định

Về mặt lý luận và thực tiễn, vấn đề hiến pháp hóa luật tư (ghi nhận hiệu lực, tác động, sự áp dụng các quyền hiến định trong quan hệ giữa các chủ thể luật tư) cần được quan tâm thảo luận ở Việt Nam. Lý luận và thực tiễn pháp luật Việt Nam vẫn ủng hộ hoặc ít nhất không cấm việc áp dụng các quyền hiến định trong luật tư, cụ thể:

(i) *Văn hóa hiến pháp châu Á và tư tưởng về hiến pháp bao trùm (total constitution)*

Tư tưởng này ủng hộ sự tác động toàn diện của một bản hiến pháp tới sự phát triển của luật tư, cả ở khía cạnh xây dựng pháp luật và giải quyết tranh chấp. Văn hóa hiến pháp châu Á (như Trung Quốc, Việt Nam...) ủng hộ sự tác động theo chiều ngang của các quyền hiến định vì coi trọng hình tượng “công dân tốt” (good citizen)⁵⁰ là người luôn tôn trọng quyền lợi của người khác.⁵¹ Hiến pháp xã hội chủ nghĩa cũng thể hiện tư tưởng hiến pháp bao trùm này, theo đó Hiến pháp là luật cơ bản của mọi văn bản pháp luật và Luật Hiến pháp (Luật Nhà nước) là ngành luật cơ bản.⁵² Cách tiếp cận này

47 E. Frantziou, “(Most of) the Charter of Fundamental Rights is Horizontally Applicable”, *European Constitutional Law Review*, 2019, tr. 306-323.

48 Tom Barkhuysen and Siewert Lindenbergh, *Constitutionalisation of private law*, Brill, 2006, tr. viii.

49 Tom Barkhuysen and Siewert Lindenbergh, *tlđđ*, tr. viii.

50 WenChen Chang, Liann Thio, Kevin YL Tan and Jiunnrong Yeh, *Constitutionalism in Asia: Cases and Materials*, Hart Publishing, 2014, tr. 79.

51 WenChen Chang, Liann Thio, Kevin YL Tan and Jiunnrong Yeh, *tlđđ*, tr. 80.

52 Về vai trò của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam xem Thái Vinh Thắng – Tô Văn Hòa (đồng chủ biên), *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, 2018, tr. 27-31.

của Việt Nam cũng tương tự tư duy “hiến pháp bao trùm” ở Đức,⁵³ trong đó nhấn mạnh hiệu ứng theo chiều ngang của quyền hiến định.⁵⁴ “Các quyền hiến định không chỉ là quyền phòng vệ của cá nhân trước nhà nước, mà còn thể hiện một trật tự giá trị khách quan, áp dụng cho tất cả các lĩnh vực của pháp luật... và đưa ra những hướng dẫn và yêu cầu cho các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp”.⁵⁵ Vì thế, Quốc hội phải bảo đảm mọi hành vi liên quan đến luật công và luật tư không được mâu thuẫn với các quyền cơ bản được quy định trong hiến pháp. Tòa án được phép tham chiếu, trích dẫn, áp dụng và giải thích các quyền hiến pháp khi xem xét và xét xử một tranh chấp tư, mặc dù trên thực tế Tòa án Việt Nam hiếm khi làm như vậy.

(ii) *Hiến pháp Việt Nam năm 2013 và Bộ luật Dân sự năm 2015 tạo cơ sở cho sự tác động theo chiều ngang của các quyền hiến định và các giá trị hiến pháp*

Điều 15 của Hiến pháp Việt Nam năm 2013 được xem là ủng hộ hiệu lực theo chiều ngang của các quyền hiến định và có thể là nền tảng cho hiệu lực, tác động trực tiếp của các quyền hiến định trong những quan hệ tư ở Việt Nam. Cụ thể, khoản 2 Điều 15 của Hiến pháp Việt Nam năm 2013 quy định: “Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác”, và khoản 4 điều này khẳng định: “Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác”. Hiến pháp năm 2013 cũng là bản hiến pháp đầu tiên quy định về việc giới hạn quyền con người,⁵⁶ và Bộ luật Dân sự 2015 thể hiện tinh thần hiến pháp này bằng quy định tại Điều 2 rằng “các quyền dân sự được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật” nói chung và trong nguyên tắc giới hạn quyền dân sự nói riêng.

Hiến pháp Việt Nam năm 2013 cũng bao hàm nhiều giá trị hiến pháp quan trọng làm nguyên tắc cơ bản của hệ thống pháp luật. Trong đó, có thể kể đến bốn giá trị cốt yếu: “công bằng”, “công lý”, “đạo đức xã hội, truyền thống dân tộc” và “bình đẳng”. Thuật ngữ “công bằng” được quy định trong Hiến pháp năm 2013⁵⁷ cũng như Bộ luật Dân sự năm 2015.⁵⁸ Vai trò của Tòa

53 Mattias Kumm, “Who is Afraid of the Total Constitution? Constitutional Rights as Principles and the Constitutionalization of Private Law”, *German Law Journal*, No. 04, Vol. 07, 2006.

54 Philip Sales, *Constitutional values in the common law of obligations*, Cambridge Freshfields Annual Law Lecture, 10 March 2023, <https://www.supremecourt.uk/docs/Lord%20Sales%20-%20Constitutional%20values%20in%20the%20common%20law%20of%20obligations.pdf>, assessed on 27 Dec 2023.

55 BVerfGE 7, 198, tr. 41.

56 Khoản 2 Điều 14 của Hiến pháp năm 2013.

57 Lời nói đầu: “Nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp này vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (phần in nghiêng do tác giả nhấn mạnh). - Điều 3 của Hiến pháp năm 2013: “Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện”.

58 Điều 6 của Bộ luật Dân sự năm 2015 về áp dụng tương tự pháp luật.

án trong việc bảo vệ “công lý” cũng được khẳng định trong Hiến pháp⁵⁹ và Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014.⁶⁰ Đối với nền tư pháp Việt Nam, “công lý là yêu cầu đối với cả luật tư lẫn luật công”.⁶¹ Cụm từ “đạo đức xã hội”, “truyền thống dân tộc” cũng được đề cập trong Hiến pháp năm 2013.⁶² Ngoài ra, có thể thấy bản thân một số nguyên tắc hiến định, quyền hiến định mang tính bao trùm cũng có thể được coi như là các giá trị hiến pháp, như “nhân phẩm”⁶³ và “bình đẳng”.⁶⁴

Kết luận

Xu hướng hiến pháp hóa luật tư và gia tăng hiệu lực chiều ngang của quyền hiến định đã có lịch sử hơn 60 năm ở Châu Âu và dần lan tỏa sang các quốc gia khác. Với sự phát triển của luật hiến pháp và luật dân sự ở Việt Nam hơn 10 năm qua, các quyền hiến định đã trở thành “cầu nối” giữa Hiến pháp và luật tư. Từ góc độ luật công, trên cơ sở các thành tựu nhận thức về giới hạn quyền, việc nghiên cứu hiệu lực của quyền hiến định trong luật tư sẽ làm giàu thêm những nhận thức về khoa học luật hiến pháp, về nhu cầu tài phán hiến pháp để bảo vệ quyền con người. Ở chiều ngược lại, luật tư cũng dần dung nạp các giá trị hiến pháp và lập luận pháp lý của luật hiến pháp, đặc biệt là nguyên tắc tương xứng, trong xây dựng pháp luật và thực tiễn xét xử. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] K. Boele-Woelki/T. Sverdrup (eds.), *European Challenges for Contemporary Family Law*, Mortsel, 2008
- [2] Tom Barkhuysen and Siewert Lindenberg, *Constitutionalisation of private law*, Brill, 2006
- [3] Christoph Busch, Hans Schulte-Nölke (eds.), *EU Compendium - Fundamental Rights and Private Law: A Practical Tool for Judges*, Otto Schmidt/De Gruyter european law pub., 2010
- [4] WenChen Chang, Liann Thio, Kevin YL Tan and Jiunnrong Yeh, *Constitutionalism in Asia: Cases and Materials*, Hart Publishing, 2014
- [5] Mak Chantal, *Fundamental rights in European contract law: a comparison of the impact of fundamental rights on contractual relationships in Germany, the Netherlands, Italy and England*, Alphen an den Rijn: Kluwer Law International, 2008
- [6] Olha O. Cherednychenko, *Fundamental Rights, Contract Law and the Protection of the Weaker Party, A Comparative Analysis of the Constitutionalisation of Contract Law, with Emphasis on Risky Financial Transactions*, Munich 2007
- [7] O. O. Cherednychenko, “Subordinating Contract Law to Fundamental Rights: Towards a Major Breakthrough or towards Walking in Circles?”, in S. Grundmann (ed.), *Constitutional Values and European Contract Law*, Deventer: Kluwer Law International, 2008

59 Khoản 3 Điều 102 của Hiến pháp năm 2013.

60 Điều 2 của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014.

61 Kai Moller, *US Constitutional Law, Proportionality, and the Global Model*, trong sách: Vicki C. Jackson, Mark Tushnet (eds), *Proportionality: New frontiers, new challenges*, Cambridge University Press, 2017, tr. 147.

62 Khoản 2 Điều 14; Khoản 2 Điều 37 của Hiến pháp năm 2013.

63 Khoản 1 Điều 20 của Hiến pháp năm 2013.

64 Điều 16 của Hiến pháp năm 2013.

- [8] Hugh Collins, “Utility and Rights in Common Law Reasoning: Re-balancing Private Law Through Constitutionalization”, *Dalhousie L.J.* 30, 2007
- [9] Hugh Collins, “The Constitutionalization of European Private Law as a Path to Social Justice?”, in *The Constitutionalization of European Private Law*, ed. Hans-Wolfgang Micklitz, 26-60. Oxford: OUP, 2014
- [10] H. Collins (ed.), *European Contract Law and the Charter of Fundamental Rights*, Cambridge/Antwerp: Intersentia, 2017
- [11] H. Collins, “Cosmopolitanism and Transnational Private Law”, *European Review of Contract Law*, 2012
- [12] P. Craig/G. de Búrca, EU law, 4th ed., Oxford 2007
- [13] Bùi Tiến Đạt - Đỗ Giang Nam, “Hiệu lực của quyền hiến định trong lĩnh vực luật tư: Xu thế nghiên cứu trên thế giới và triển vọng ở Việt Nam”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 1/2024 [trans: Bui Tien Dat - Do Giang Nam, “The effect of constitutional rights in private law: Research trends in the world and prospects in Vietnam”, *State and Law Review*, No. 1, 2024]
- [14] Van Dai Do, “Les droits et libertés fondamentaux de valeur constitutionnelle en matière civile en France et au Vietnam”, in *Droits fondamentaux et Constitutions sous le regard universel des docteurs en droit*, LGDJ, 2022 [trans: Van Dai Do, “Fundamental rights and freedoms of constitutional value in civil matters in France and Vietnam”, in *Fundamental rights and Constitutions under the universal gaze of doctors of law*, LGDJ, 2022]
- [15] D. Ehlers (ed.), *European Fundamental Rights and Freedoms*, Berlin 200
- [16] Perriello Luca Ettore, “Right to Housing and Unfair Contract Terms”, *J. Eur. Consumer & Mkt. L.* 7, 2018
- [17] Louis Favoreu, “L’influence de la jurisprudence du Conseil constitutionnel sur les diverses branches du droit”, in *Itinéraires, Études en l’honneur de Léo Hamon, Economica*, Paris, 1982 [trans: Louis Favoreu, “The influence of the jurisprudence of the Constitutional Council on the various branches of law”, in *Itinéraires, Études en l’honneur de Léo Hamon, Economica*, Paris, 1982]
- [18] E. Frantziou, “(Most of) the Charter of Fundamental Rights is Horizontally Applicable”, *European Constitutional Law Review*, 2019
- [19] Jacques Ghestin, Gilles Goubeaux avec le concours de Muriel Fabre-Magnan, *Traité de Droit civil: Introduction générale*, Nxb. LGDJ, 4^{ème} édition, 1994 [trans: Jacques Ghestin, Gilles Goubeaux with the assistance of Muriel Fabre-Magnan, *Monograph on Civil law: General introduction*, LGDJ, 4^{ème} édition, 1994]
- [20] L. Kähler, “Case 12: Immoral Suretyships – Germany”, in Colombi Ciacchi, A., C. Mak, and Z. Mansoor. “Immoral Contracts in Europe”, *The Common Core of European Private Law*, no. 2, 2020
- [21] Helen Keller/Alec Stone Sweet, *A Europe of Rights. The Impact of the ECHR on National Legal Systems*, Oxford, 2008
- [22] Mattias Kumm, “Who is Afraid of the Total Constitution? Constitutional Rights as Principles and the Constitutionalization of Private Law”, *German Law Journal*, No. 04, Vol. 07, 2006
- [23] Joasia Luzak and Mia Junuzović, “Blurred Lines: Between Formal and Substantive Transparency in Consumer Credit Contracts”, *J. Eur. Consumer & Mkt. L.* 8, 2019
- [24] Loïc Philip, “La constitutionnalisation du droit budgétaire français”, in *Mélanges Gaudemet*, Paris, Economica, 1984 [trans: Loïc Philip, “The constitutionalization of French budgetary law” in *Mélanges Gaudemet*, Paris, Economica, 1984]
- [25] H. Schulte-Nölke/C. Twigg-Flesner/C. Ebers (eds.), *EC Consumer Law Compendium, The Consumer Acquis and its trans- position in the Member States*, Munich, 2007
- [26] Philip Sales, *Constitutional values in the common law of obligations*, Cambridge Freshfields Annual Law Lecture, 2023